

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Ngày: 18/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thuỷ
Bà Đoàn Thị Liễu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Mùi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Cao Hoàng E, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Hô; Nơi thường trú: Số F N, phường R, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Không có chỗ ở rõ ràng. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn L, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị S (đã chết); Chị, em ruột có 02 người lớn sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1993. Chưa lập gia đình.

Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 27/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 17/9/2021 (chưa được xóa án tích). Ngày 06/5/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong (chưa xóa án tích).

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 7/8/2014 bị Công an phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội Trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng. Hiện chưa nộp phạt, chưa được xóa tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 30/10/2009, bị UBND thành phố R đưa vào trại giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 18 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Chấp hành xong ngày 01/02/2011, đã được xoá tiền sự.

- Ngày 09/5/2012, bị UBND tỉnh K đưa vào trại giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 31/12/2013, đã được xoá tiền sự.

- Ngày 04/11/2015, bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 22/7/2016, chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 22/10/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/11/2020, chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2025 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

Chị Lê Thị Hồng E1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số C C, phường R, tỉnh An Giang. (Có mặt).

Anh Lê Hồng S1, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số F H, phường R, tỉnh An Giang. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số G U, phường R, tỉnh An Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Hoàng E là đối tượng không có nghề nghiệp, sống lang thang, đã có 02 tiền án và 01 tiền sự chưa được xoá, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân từ nguồn thu nhập bất chính nên Hoàng E đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường R. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: Vào khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 15/3/2025, Cao Hoàng E một mình đi lang thang tìm tài sản lấy trộm, khi đến trước nhà số F, đường V, phường R, tỉnh An Giang thì nhìn thấy có nhiều xe mô tô đang đậu trước cửa nhà, xung quanh khu vực lúc này vắng người và không có ai trông coi tài sản nên Hoàng E lén lút lấy trộm 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 68G1-481.62 là tài sản của bà Lê Thị Hồng E1, sinh năm 1996 ở địa chỉ số C, đường C, phường R, tỉnh An Giang đang đậu trước nhà số F, đường V, phường R có gắn sẵn chìa khoá xe trong ổ khoá trên xe và để một nón bảo hiểm màu đen úp trên phía sau yên xe, Hoàng E lấy nón bảo hiểm bỏ xuống đường rồi ngồi xuống tiếp tục quan sát từ để tránh bị phát hiện, sau đó dùng tay bật chìa khoá lên rồi lùi xe xuống

lòng đường và lên xe để máy điều khiển xe vừa lấy trộm được tẩu thoát đến khu vực phía dưới gầm chân Cầu C, phường R dừng xe tại đây để đi vào khu vực vắng người đi vệ sinh cá nhân nhưng không rút chìa khoá ra khỏi ổ khoá xe. Sau khi đi vệ sinh xong khoảng 15 phút sau quay trở lại vị trí đậu xe ban đầu thì Hoàng E phát hiện xe đã bị kẻ gian khác lấy mất. Sau khi bà Hồng E1 làm công việc thuê xong ra kiểm tra lại tài sản và kết hợp xem Camera thì phát hiện tài xe của mình bị kẻ gian lấy trộm nên đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc trên. Khi bị cơ quan điều tra triệu tập để làm việc thì Hoàng E đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bà Hồng E1, không thu hồi được tang vật.

- Vụ thứ 2: Vào khoảng 11 giờ 55 phút ngày 24/4/2025, Cao Hoàng E đi bộ một mình đến đường U, phường R, tỉnh An Giang để tìm tài sản của người dân để sơ hở lấy trộm, khi đến trước số nhà I, đường U, phường R, tỉnh An Giang quan sát thấy có 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONGDUDAMSEL, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68M2-1940 do là tài sản của ông Lê Hồng S1, sinh năm 1974 ở địa chỉ số F, đường H, phường R, tỉnh An Giang đang đậu trước cửa nhà số I, đường U, phường R (đối diện nhà ông S1) không khóa cổ và không có người trông coi tài sản nên Hoàng E lén lút tiếp cận lấy trộm tài sản, vừa dùng hai tay dẫn xe đi được khoảng 0,5m định ngồi lên xe bứt dây mát để khởi động máy điều khiển tẩu thoát thì liền lúc đó bị ông S1 và Nguyễn Quang H1 nhìn thấy chạy ra bắt giữ Hoàng E cùng tang vật rồi trình báo đến cơ quan Công an phường R. Tại cơ quan công an, Hoàng E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thu hồi được tang vật trao trả cho bị hại.

Trong quá trình điều tra và truy tố đã xác định được bị can Cao Hoàng E đã có 02 tiền án và 01 tiền sự đều về Trộm cắp tài sản, chưa được xóa tiền án và tiền sự, đã bị xử phạt tái phạm về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2022 nên phạm tội lần này thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS, ngày 14/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố R kết luận:

1 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 68G1-48162, số máy: JA36E05174611. số khung: 3657GY032896, đã qua sử dụng. Thời điểm định giá ngày 15/3/2025, kết luận về giá trị tài sản của hội đồng là: là 6.333.000 đồng (Sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS, ngày 26/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố R kết luận:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONGDUDAMSEL, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 68M2-1940, số máy 52FMH-901353, số khung: 9MM51-901353, đã qua sử

dụng. Thời điểm định giá ngày 24/04/2025, kết luận về giá trị tài sản của hội đồng là: là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Tổng cộng tài sản là 02 xe mô tô do Cao Hoàng E chiếm đoạt có giá trị qua định giá là 7.333.000 đồng (Bảy triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số: 37/CT-VKSRG ngày 21/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 An Giang đã truy tố bị cáo Cao Hoàng E về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt*: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Hoàng E mức án từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Cao Hoàng E không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Tài sản bị trộm cắp là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONGDUDAMSEL, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 68M2-1940, số máy 52FMH-901353, số khung: 9MM51-901353 đã giao trả cho người bị hại Lê Hồng S1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 7441/QĐ-VPCQCSĐT ngày 23/7/2025 nên đề nghị miễn xét.

- *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị hại Lê Hồng S1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên đề nghị không xem xét

Bị hại Lê Thị Hồng E1 không nhận lại được chiếc xe nên yêu cầu bị cáo Cao Hoàng E bồi thường thiệt hại trị giá của xe mô tô biển kiểm soát 68G1-481.62 do bị can đã chiếm đoạt là 7.000.000 đồng, theo đơn xin vắng mặt thì bị hại Hồng E1 yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe theo kết luận định giá tài sản là 6.333.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa bị hại Hồng Em có mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên nên đề nghị không xem xét.

- *Về án phí*: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Hoàng E khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa:

Bị hại Lê Hồng S1 vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị hại trên.

Người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ cũng không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt của người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 25/12/2024, tại nhà số F, đường V, phường R, tỉnh An Giang, Cao Hoàng E đã lợi dụng sự sơ hở của chị Lê Thị Hồng E1 lén lút chiếm đoạt 1 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đỏ-đen, biển kiểm soát: 68G1-48162, trị giá 6.330.000 đồng (Sáu triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng) nhằm mục đích tiêu xài. Vào khoảng 11 giờ 55 phút ngày 24/4/2025, tại số nhà I, đường U, phường R, tỉnh An Giang, Cao Hoàng E cũng tiếp tục lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Hồng S1 lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONGDUDAMSEL, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68M2-1940 trị giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) nhằm mục đích tiêu xài. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 7.330.000 đồng với lỗi cố ý trực tiếp. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và cũng phù hợp với lời khai của bị hại, người

làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 37/CT-VKSRG ngày 21/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – An Giang và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp, quyền quản lý tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị một cách nghiêm khắc nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, biết quý trọng sức lao động của bản thân và của người khác.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Cao Hoàng E là đối tượng có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là anh Lê Hồng S1 đã nhận lại tài sản, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Quá trình điều tra bị hại Lê Thị Hồng E1 yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe là 7.000.000 đồng. Bị hại Lê Thị Hồng E1 có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe do không thu hồi được theo kết luận định giá là 6.330.000 đồng, tuy nhiên tại phiên tòa bị hại Hồng Em không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh A đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONGDUDAMSEL, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 68M2-1940, số máy 52FMH-901353, số khung: 9MM51-901353 cho người bị hại Lê Hồng S1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 7441/QĐ-VPCQCSĐT ngày 23/7/2025 nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Xét lời luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Cao Hoàng E phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.
3. Xử phạt bị cáo Cao Hoàng E 03 (Ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2025.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
Buộc bị cáo Cao Hoàng E phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lê Hồng S1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi Nhận:

- TAND Tỉnh KG;
- VKS TP Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP Rạch Giá;
- Công an TP Rạch Giá;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Quyên

